

(/ Ô N G - (/ Ê N H

Số : 005 /TKBT/TQT/CL/ADBT

(/IET NAM CONG HOA
QUAN LỰC VIỆT NAM CONG HOA
QUAN ĐOÀN II VÀ QUAN KHU 2
TIÊU KHU BÌNH THUAN
BTM/PHONG TONG QUAN TRI

ÔNG THAM MUU TRƯỞNG QUÂN LỰC VIỆT NAM CÔNG HOÀ

#

- Chiếu Dụ số 10-b ngày 15.8.50, tạo lập ANH DŨNG BỘI TINH.
- Chiếu SL Số 71-b/QT/ ngày 15.8.50, ấn định thể thức cấp thưởng ADBT.
- Chiếu SL số 614-a/TT/SL ngày 01.8.70, ấn định hệ thống tổ chức Quốc-Phường và QLVNCH.
- Chiếu HT số 655-402 ngày 23.2.71, ấn định thẩm quyền ân thưởng và truy tặng huy chương trong QLVNCH.

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG

Trước LỬ - ĐOÀN

- DAVID J. FITZGERALD - Thiếu-Tá - Sq. 028-26-3784 - US. AIR FORCES.

" Sĩ quan Đồng Minh ưu tú và giàu kinh nghiệm chiến trường.

Đặc biệt, trong vụ VC tấn công và đột nhập vào Ấp Bình lâm ngày 27.1.73 lúc 1200H, ngay sau khi đơn vị trú phòng chạm địch dữ dội tại AN. 862183, với chức vụ đảm nhiệm, Thiếu-Tá DAVID đã bất chấp mọi gian nguy, cấp thời điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực phòng không dữ dội của Cộng quân để oanh kích kịp thời và nhanh chóng, giúp cho quân bộ phản công và buộc địch phải rút lui sau khi lại chiến trường 42 tên chết cùng tịch thu 02 VKCĐ và 15 VKCN."

- BENJAMIN J. EVERETT - Đại-Úy - Sq. 26-614-5192 - US. ARMY.

" Sĩ quan cố vấn Đồng Minh xuất sắc và tinh thần phục vụ cao độ.

Đặc biệt, trong ngày 27.1.73 lúc 1200H, khi VC tấn công vào Ấp Bình lâm (AN. 862183), với chức vụ Cố vấn P3/TKBT, SQ đường sự đã bất chấp mọi nguy hiểm cấp thời tháp tùng BCH/HQ/TK đến tận chiến trường để cùng đặt kế hoạch cũng như điều động kịp thời phi pháo yểm trợ hữu hiệu cho quân bộ tiến đánh và gây cho địch quân 42 chết cùng tịch thu 02 VKCĐ và 15 VKCN."

- RAYMOND J. WAUFORD - Thiếu-Tá - Sq. 415-62-1261 - US. ARMY.

" Sĩ quan Đồng Minh ưu tú và giàu khả năng trong nhiệm vụ.

Đặc biệt, trong vụ VC tấn công vào Ấp Hiệp hòa lúc 280830H/1/73, ngay sau khi đơn vị trú phòng chạm địch, với chức vụ CVT/CKHĐ, Sĩ quan đường sự đã xem thường nguy hiểm cùng BCH/HQ/CK đến tận chiến trường đang sôi động để quan sát và cấp thời điều động hỏa lực bắn yểm trợ mãnh liệt, với kết quả 22 VC chết cùng tịch thu 9 VKCN và 01 đại liên M.60."

- ROLIN G. NAPLIER - Trung-Úy - Sq. 287-42-6618 - US. NAVY.

" SQ xuất sắc và tinh thần phục vụ cao độ.

Trong suốt thời gian biệt phái hành quân yểm trợ cho TKBT từ ngày 07 đến 28.01.73, SQ đường sự đã tỏ ra có nhiều khả năng và không quản ngại gian nguy yểm trợ hữu hiệu cho các đơn vị bộ binh đẩy lui tất cả những đợt tấn công và gây cho địch 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúa - 10 hầm và nhiều công sự phòng thủ của đối phương."

- GEORGE E. CARPENTER - Trung-Úy - Sq. 447-46-6229 - US. NAVY.

" SQ Đồng Minh ưu tú và giàu kinh nghiệm chiến trường. Đặc biệt, trong suốt thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đường sự đã không quản ngại nguy hiểm thường xuyên yểm trợ hữu hiệu cho các đơn vị bắn tiến đánh và đẩy lui các đợt tấn công của địch quân, góp phần đáng kể trong chiến tích 42 VC chết cùng phá hủy 9 tấn lúa, 10 hầm và nhiều địa đạo."

- MICHAEL FRIMENKO.- Trung-Úy - Sq. 214-56-0917 - US. NAVY.

" SQ đồng minh xuất và giao thiện chí. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.01.73, SQ đường sự dẫn xem thường gian nguy, ngày đêm không quản khó nhọc cấp thời yểm trợ hữu hiệu cho các đơn vị bắn tan công và đẩy lui các đợt tấn kích của địch, góp phần đáng kể trong chiến tích 42 VC chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và nhiều địa đạo."

- WARREN C. BINFORD.- Binh 1 - Sq. 542-62-5322 - US. NAVY.

" Quân nhân đồng minh xuất sắc và quả cảm. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho các đơn vị bộ tại TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, quân nhân đường sự dẫn tỏ ra có nhiều thiện chí và không quản ngại nguy hiểm cùng đơn vị cấp thời yểm trợ nhanh chóng và chính xác cho các đơn vị bộ, góp phần đắc lực trong chiến 42 VC chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và nhiều địa đạo quan trọng."

- STANLEY DEPOWSKI.- Binh 1 - Sq. 372-47-7123 - US. NAVY.

" Quân nhân đồng minh xuất sắc và can đảm. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ hành quân cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, đường sự dẫn không quản ngại gian nguy cấp thời yểm trợ hữu hiệu và nhanh chóng cho các cánh quân bộ đánh bật đối phương ra khỏi vị trí chiến đấu và góp phần đáng kể trong chiến tích 42 VC chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và rất nhiều địa đạo quan trọng."

- CORNELIUS DAVID L.- Đại-Úy - Sq. 463-68-9354 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh ưu tú và quả cảm. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28/1/73, SQ đường sự dẫn không quản ngại gian nguy cấp thời điều khiển phi tuần oanh kích hữu hiệu và chính xác vào các vị trí của VC, gây cho chúng tan rã hàng ngũ và rút lui sau khi để lại chiến trường 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và nhiều địa đạo."

- GIBSON THOMAS W.- Đại-Úy - Sq. 201-34-5979 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh xuất sắc và can trường. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đường sự dẫn thường xuyên có mặt hầu hết các mặt trận cùng điều khiển phi tuần oanh kích chính xác vào vị trí của đối phương, với kết quả gây cho địch 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và nhiều địa đạo quan trọng."

- HELMICH BRUCE L.- Đại-Úy - Sq. 486-50-6369 - US. AIR FORCES

" SQ ưu tú và quả cảm. Đặc biệt, trong suốt thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đường sự dẫn tỏ ra có nhiều khả năng và không quản ngại gian nguy điều khiển hi tuần bay trên hỏa lực địch để oanh kích và gây cho đối phương 42 VC chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và nhiều địa đạo quan trọng."

- CARUSO JOHN J.- Trung-Úy - Sq. 027-36-7902 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh xuất sắc và can trường. Đặc biệt, trong suốt thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đường sự dẫn không quản trở ngại và nguy hiểm cấp thời điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực địch để xáp kích vào vị trí địch và gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và nhiều địa đạo quan trọng."

- GROVES GARY E.- Trung-Úy - Sq. 252-84-2912 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh ưu tú và gan dạ. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đường sự dẫn không quản ngại gian nguy cấp thời điều khiển phi cơ bay trên làn mưa đạn để oanh kích và gây cho đối phương 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lửa - 10 hầm và nhiều địa đạo quan trọng."

- PAUL JERRY T. JR. - Trung-Úy - Sq. 455-82-5810 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh xuất sắc và quả cảm. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đương sự đã không quản ngại gian nguy cấp thời điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực địch để oanh kích và yểm trợ chính xác, góp phần đáng kể trong chiến tích 42 VC chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

- BERRY ROBERT G. - Chuẩn-Úy - Sq. 049-44-8150 - US. AIR FORCES

" SQ xuất sắc và can trường. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đương sự đã tỏ ra có nhiều khả năng, thiện chí và không quản ngại gian nguy điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực địch để oanh kích và gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

- POULKIDAS THEODORE - Chuẩn-Úy - Sq. 530-40-3285 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh ưu tú và quả cảm. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đương sự đã không quản ngại gian nguy điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực phòng không để oanh kích dữ dội và gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

- TODD MICHAEL A. - Chuẩn-Úy - Sq. 563-92-6881 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh ưu tú và gan dạ. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ tại TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đương sự đã không quản ngại nguy hiểm cấp thời điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực địch để oanh kích dữ dội và gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

- WALKER JOHN E. - Chuẩn-Úy - Sq. 252/28/2168 - US. AIR FORCES

" SQ đồng minh ưu tú và gan dạ. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 28.1.73, SQ đương sự đã không quản ngại nguy hiểm cấp thời điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực địch để oanh kích dữ dội và vị trí địch gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

- NICKERSON STEWE E. - Hạ sĩ 1 - Sq. 005-52-7043 - US. AIR FORCES

" Quân nhân đồng minh ưu tú và gan dạ. Đặc biệt trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, đương sự đã thường xuyên phối hợp với đơn vị để cấp thời điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực địch oanh kích dữ dội vào địch quân và gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

- MARCHMAN JIM D. - Hạ sĩ - Sq. 253-72-1809 - US. AIR FORCES

" Quân nhân đồng minh xuất sắc và quả cảm. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, đương sự đã tỏ ra có nhiều khả năng và thiện chí để thường xuyên tháp tùng phi đoàn oanh kích vào vị trí địch, gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

- FRANKS ROBERT L. - Hạ sĩ - Sq. 330-48-2312 - US. AIR FORCES

" Quân nhân đồng minh xuất sắc và can đảm. Đặc biệt, trong suốt thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ cho TKBT từ ngày 7 đến 28.1.73, đương sự đã không quản ngại gian nguy thường xuyên tháp tùng hầu hết các phi vụ yểm trợ và oanh kích, góp phần đắc lực trong kết quả 42 VC chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hăm và nhiều địa đạo quan trọng."

GALLOWAY, DALLAS L. Hạ-sĩ S_n 554-96-493 US. AIR FORCES

Quân nhân đồng minh ưu tú, tinh thần chiến đấu cao.

Trong thời gian biệt phái yểm trợ cho Tiểu-Khu Bình Thuận kể từ ngày 17 I.1973 đến ngày 28.01.73, đường sự đã tỏ ra tận tụy đem hết khả năng phục vụ các tác giao phó. Đặc biệt trong cuộc chạm súng lúc 27I200H/I/73 tại ấp Bình-Lâm AN. 862183 đường sự không quản ngại nguy hiểm, can đảm, xông xáo trên trận địa dùng hỏa lực tối đa tiêu diệt địch góp công vào kết quả 42 VC chết tại chỗ, tịch thu 02 VKGD và 15 VKCN đủ loại.

GRAMMER, RANDY C. Hạ-sĩ S_n 416-72-3250 - US. AIR FORCES

Quân nhân ưu tú, tinh thần phục vụ và chiến đấu cao độ.

Đặc biệt trong cuộc yểm trợ cuộc hành quân lúc 27I200H/I/73 tại Ấp Bình-Lâm AN. 862183, đường sự đã tỏ ra can đảm, không quản ngại nguy hiểm dùng hỏa lực tối đa tiêu diệt địch góp công vào kết quả 42 tên chết tại chỗ, tịch thu 02 VKGD và 15 VKCN đủ loại.

OVELLETT, DENNIS R. Hạ-sĩ S_n 005-54-9945 - US. AIR FORCES

Quân nhân đồng minh can đảm, tinh thần chiến đấu cao độ.

Đặc biệt trong cuộc giải tỏa áp lực địch tại Ấp Bình-Lâm AN. 862183 ngày 27I200H/I/73 đường sự đã tỏ ra can trường trước hỏa lực của đối phương, đem hết khả năng xử dụng vũ khí công đồng làm tê liệt và tiêu diệt các ổ súng công đồng của địch góp công vào thành quả 42 tên chết tại chỗ, trong đó có 01 Tiểu-Đoàn-Phó Tịch thu 2 VKGD và 15 VKCN đủ loại.

POTTS, CLAUDE E. Binh I S_n 255-88-3717 - US. AIR FORCES

Quân nhân quả cảm, luôn luôn biểu dương tinh thần chiến đấu chống cộng cao

Trong cuộc yểm trợ hành quân giải tỏa áp lực địch tại Ấp Bình-Lâm AN. 862183 ngày 27I200H/I/73 Binh I POTTS đã tỏ ra can đảm trước hỏa lực phòng không của địch lanh lệ dùng súng tấn công và làm tê liệt các ổ súng công đồng giúp cho bộ binh được dễ dàng trong việc thanh toán mục tiêu góp phần vào chiến thắng 42 VC chết tại chỗ, tịch thu 02 súng công đồng và 15 súng cá nhân đủ loại.

TILFORD, LONNIE W. Binh I S_n 401-76-9902 - US. AIR FORCES

Quân nhân đồng minh can đảm, tinh thần chiến đấu cao độ.

Đặc biệt trong cuộc yểm trợ hành quân giải tỏa áp lực địch tại Ấp Bình-Lâm AN. 862183 ngày 27I200H/I/73, đường sự đã tỏ ra can đảm lanh lệ điều khiển súng công đồng tấn công các mục tiêu địch góp công vào kết quả 42 VC chết tại chỗ, tịch thu 02 VKCN, 15 VKCN đủ loại.

CLARRY, STEPHEN R. Hạ-sĩ S_n 511-58-5430 - US. AIR FORCES

Quân nhân quả cảm, tinh thần chiến đấu cao.

Đặc biệt trong cuộc yểm trợ hành quân giải tỏa áp lực địch tại Ấp Bình-Lâm AN. 862183 ngày 27I200H/I/73 đường sự đã tỏ ra can đảm không quản ngại nguy hiểm dùng hỏa lực tối đa tiêu diệt địch, góp công vào kết quả 42 VC chết tại chỗ, tịch thu 02 VKGD, 15 VKCN đủ loại.

FRYE, BILLIE R. Hạ-sĩ S_n 242-92-2737 US AIR FORCES

Quân nhân đồng minh ưu tú, tinh thần chiến đấu cao.

Đặc biệt trong cuộc hành quân ngày 27I200H/I/73 tại Ấp Bình-Lâm AN. 862183 với nhiệm vụ yểm trợ các đơn vị bộ binh tiến chiếm các mục tiêu tiền diệt Cộng-Sân-Bắc-Việt, đường sự đã tỏ ra can đảm, lanh lệ dùng vũ khí tấn công các mục tiêu địch, góp công vào kết quả 42 tên VC chết tại chỗ, tịch thu 02 VKGD, 15 VKCN đủ loại.

SMITH, JAMES A. Hạ-sĩ S_n 314-60-7261 US AIR FORCES

Quân nhân đồng minh ưu tú, tinh thần chiến đấu cao.

Đặc biệt trong cuộc yểm trợ hành quân giải tỏa áp lực địch tại Ấp Bình-Lâm AN. 862183 ngày 27I200H/I/73, đường sự đã tỏ ra can đảm, lanh lệ dùng hỏa lực tối đa tiêu diệt các mục tiêu địch giúp cho bộ binh thanh toán được nhanh chóng, góp công vào kết quả 42 tên chết tại chỗ, tịch thu 02 VKGD, 15 VKCN đủ loại.

- MC PHERSON MARVIN D. - Chuẩn-Ủy - Sq. 417-70-200 - US. AIR FORCES

"SQ đồng minh ưu tú và giàu kinh nghiệm chiến trường. Đặc biệt, trong thời gian biệt phái hoạt động yểm trợ tại TKB từ ngày 7 đến 28.1.73, SQ đương sự đã không quản ngại gian nguy, cấp thời điều khiển phi cơ bay trên hỏa lực địch để oanh kích vào vị trí địch và gây cho chúng 42 chết cùng phá hủy 9 tấn lúc - 10 hầm và nhiều địa đạo quan trọng."

- ANGL L. DINLER. - Thiếu-Đã - Sq. 485-34-2213 - US. ARMY.

" Sĩ quan cấp Tá đồng minh ưu tú và giàu kinh nghiệm chiến trường. Đặc biệt, trong vụ VC tấn công và đột nhập vào Ấp Bình lâm/Thiên giáo lúc 27/1200H/1/73, ngay sau khi đơn vị hành quân chạm địch tại AN. 862 183, với chức vụ Cố Vấn Trưởng/CKTG, SQ đương sự đã bất chấp mọi gian nguy cấp thời tháp tùng BCH/HQ/CK đến tận chiến trường đang sôi động để điều nghiên cũng như điều động phi pháo yểm trợ hữu hiệu, tạo điều kiện thuận lợi cho quân bạn tiến đánh và đẩy lui địch quân sau khi để lại chiến trường 42 chết cùng tịch thu 15 VKCN - 02 VKGD và nhiều tài liệu quan trọng."

- HAROLD B. PAUL. - Đại-Ủy - Sq. 266-50-5303 - US. ARMY.

" Sĩ quan đồng minh ưu tú và quả cảm."

Đặc biệt, trong vụ VC tấn công và đột nhập vào Ấp Vĩnh hoà - Xã Phước Thế - Long hải lúc 280620H/1/73, ngay sau khi lực lượng trú phòng chạm địch tại BN. 563510 - 545425 - 534420, với chức vụ Cố Vấn Trưởng/CKTP, SQ đương sự đã không quản ngại nguy hiểm thường xuyên tháp tùng BCH/HQ/CK đến tận chiến trường đang tiếp diễn để điều nghiên trận thế và điều động phi pháo yểm trợ cấp thời cho lực lượng bạn, tạo điều kiện thuận lợi cho các cánh quân xung phong đánh bật đối phương ra khỏi điểm chiếm đầu và để lại trận địa 47 chết cùng tịch thu 17 VKCN cùng nhiều tài liệu quan trọng."

CÁC BẢN TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG TRƯỚC LỬ ĐOÀN TRÊN ĐÂY

ĐƯỢC AN THƯỜNG ANH DÙNG BÔI TINH VỚI NGÔI SAO ĐỒNG

4

NỘI NHẬN :

- CK/Hon Đa + Tuy Phong +
Thiên Giáo - BCH/TK/P3
- Toán Cố Vấn 37 Macv./PT
"Đề chuyển đạt"
- Bộ TTM/Phòng 1 (1b)
- /Phòng TQT (5b)
- BTL/QUANG CK2/P3 TQT (/)
- "Đề kính tường"
- COMUSMACV ATTN:MACAG PD APO
US FIRCES 96.222 (5b)
- Hồ sơ
- Lưu chiếu./-

KBC. 4524, ngày 07 tháng 02 năm 1973.

TUN. Đại-Tướng CAO VĂN VIỆN

Tham Mưu Trưởng/QLVNGH

Đại-Tướng NGÔ TẤN NGHĨA

Thiếu Khu Bình Thuận.

